TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
PHÒNG QLĐT SAU ĐẠI HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN CKI KHÓA 28 (2023-2025)
Nhận thẻ học viên đợt 3_2023 (thẻ liên kết BIDV)

STT	Mã học viên	Họ tên	Sinh ngày	CN
1	04230053	DƯƠNG TIẾN ĐẠT	05/12/1993	Tai-Mũi-Họng
2	04230087	NGUYỄN ĐỨC KIÊN	06/04/1991	Tai-Mũi-Họng
3	04230748	ĐỖ THỊ TÚ OANH	10/10/1989	Thần kinh
4	04230464	TỐNG THỊ PHƯƠNG THẢO	11/11/1991	Truyền nhiễm&CBNĐ
5	04230420	HOÀNG VÂN ANH	11/07/1993	Ung thư
6	04230145	NGUYỄN MAI CHI	19/10/1994	Ung thư
7	04230319	BÙI GIA DOANH	26/05/1989	Ung thư
8	04230447	HOÀNG PHÚ GIA	14/11/1995	Ung thư
9	04230475	TRẦN THỊ NGỌC	25/06/1995	Ung thư
10	04230649	VŨ HỮU THỊNH	09/07/1995	Ung thư
11	04230652	NGUYỄN VĂN TIẾN	13/10/1995	Ung thư
12	04230482	VŨ THỊ HƯƠNG	30/09/1996	Y học cổ truyền
14	04230083	NGUYỄN THỊ THANH PHƯỢNG	25/08/1994	Y học cổ truyền
15	04230078	VŨ KIỀU ANH	17/10/1993	Y học gia đình
16	04230798	NGUYỄN QUỐC BẢO	18/06/1981	Chẩn đoán hình ảnh
17	04230630	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	07/06/1995	Chẩn đoán hình ảnh
18	04230332	HOÀNG THANH HOA	11/10/1994	Chẩn đoán hình ảnh
19	04230286	PHAN THỊ HƯƠNG	22/01/1993	Chẩn đoán hình ảnh
20	04230653	LƯU THÙY LINH	14/03/1993	Chẩn đoán hình ảnh
21	04230302	TRẦN THỊ LUYỆN	11/11/1994	Chẩn đoán hình ảnh
22	04230803	VÕ THỊ THANH NGA	30/10/1992	Chẩn đoán hình ảnh
23	04230390	NÔNG THỊ BÍCH NGỌC	23/10/1991	Chẩn đoán hình ảnh
24	04230188	NGUYỄN THỊ NINH	14/09/1991	Chẩn đoán hình ảnh
25	04230349	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	20/12/1993	Chẩn đoán hình ảnh
26	04230439	ĐỖ HỒNG QUÂN	18/04/1992	Chẩn đoán hình ảnh
27	04230228	HOÀNG MINH TÂN	20/10/1992	Chẩn đoán hình ảnh
28	04230487	TRẦN VĂN THƠ	11/12/1990	Chẩn đoán hình ảnh
29	04230675	NGUYỄN THU TRANG	18/12/1994	Chẩn đoán hình ảnh
30	04230835	NGUYỄN THỊ VIỆT	30/10/1994	Chẩn đoán hình ảnh
31	04230496	NGUYỄN QUỐC VŨ	10/08/1989	Chẩn đoán hình ảnh
32	04230674	LÊ THỊ HƯƠNG CHÀ	26/02/1993	Da liễu
33	04230206	PHẠM MINH ĐỨC	15/06/1988	Da liễu
34	04230149	VI THỊ GIANG	05/06/1988	Da liễu
35	04230063	NGUYỄN THỊ HUÊ	23/03/1991	Da liễu
36	04230263	DƯƠNG THỊ HUYỀN	28/11/1995	Da liễu
37	04230490	NGÔ THỊ HUYỀN	11/01/1994	Da liễu
38	04230778	TRẦN THỊ HOA QUỲNH	10/02/1995	Da liễu
39	04230196	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	24/08/1993	Da liễu
40	04230728	NGUYỄN THỊ THU THUỶ	22/11/1995	Da liễu
41	04230771	HOÀNG THỊ NGUYỆT	13/03/1993	Dinh dưỡng
42	04230616	LƯU THỊ DUNG	16/01/1991	Gây mê hồi sức
43	04230429	NGUYỄN THỊ HÀ	12/10/1995	Gây mê hồi sức
44	04230782	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	14/01/1995	Gây mê hồi sức
45	04230629	ĐỖ VĂN KHUÊ	25/04/1991	Gây mê hồi sức
46	04230533	NGUYỄN THỊ MAI	15/01/1996	Gây mê hồi sức
47	04230042	HOÀNG THỊ THÙY TRANG	23/09/1995	Gây mê hồi sức
48	04230216	GIÁP MẠNH TUÂN	29/08/1993	Gây mê hồi sức
49	04230323	TRẦN HẢI YẾN	07/08/1994	Gây mê hồi sức
51	04230693	ĐÀO THỊ HIỀN	04/01/1993	Hồi sức cấp cứu
52	04230285	NGUYỄN VĂN HOÀN	20/10/1994	Hồi sức cấp cứu
53	04230474	ĐÀO THỊ NHÀI	28/06/1994	Hồi sức cấp cứu
54	04230237	LƯƠNG VĂN THƯƠNG	16/08/1993	Hồi sức cấp cứu
55	04230103	PHẠM THỊ NGỌC HÀ	11/12/1996	Huyết học-Truyền máu
56	04230115	PHẠM THỊ MẠNH THƯƠNG	28/02/1996	Huyết học-Truyền máu
57	04230477	BÙI DIỆU LINH	15/03/1995	KTYH CN xét nghiệm
58	04230223	LÒ THỊ VỈ	13/08/1987	KTYH CN xét nghiệm
59	04230215	TRẦN VĂN BÌNH	08/03/1996	Nội khoa
60	04230330	NGUYỄN TUẤN HÙNG	31/08/1992	Nội khoa
61	04230715	PHẠM ĐÌNH LỊCH	18/03/1994	Nội khoa
62	04230558	NGUYỄN THỊ QUỲNH LOAN	10/12/1990	Nội khoa
63	04230138	ĐÌNH THỊ NHÀN	16/09/1986	Nội khoa

64	04230140	HOÀNG THỊ SEN	03/11/1992	Nội khoa
65	04230374	VŨ HOÀNG ANH TRÂM	13/09/1993	Nội khoa
66	04230784	LÊ VĂN HUY	24/12/1993	Nội Tim mạch
67	04230502	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	26/08/1993	Nội Tim mạch
68	04230650	QUÁCH THỊ BÍCH TRÂM	10/06/1993	Nội Tim mạch
69	04230455	PHẠM TUẤN ANH	14/02/1991	Ngoại khoa
70	04230495	PHẠM VĂN CHUNG	15/05/1994	Ngoại khoa
71	04230625	NGUYỄN VĂN LUYỆN	01/03/1990	Ngoại khoa
72	04230705	NGUYỄN HỒNG QUÂN	03/08/1992	Ngoại khoa
73	04230252	LÊ ĐĂNG SƠN	04/05/1993	Ngoại khoa
74	04230833	NGUYỄN ANH TUẤN	24/12/1993	Ngoại khoa
75	04230403	TRẦN ANH TUẤN	01/07/1991	Ngoại khoa
76	04230544	ĐẬU TRỌNG TÙNG	23/10/1991	Ngoại khoa
77	04230500	NGUYỄN THỊ HÒA	09/05/1995	Nhãn khoa
78	04230494	KHỔNG THỊ HUYỀN	03/10/1991	Nhãn khoa
79	04230405	VŨ THỊ QUỲNH	28/08/1996	Nhãn khoa
80	04230169	NGUYỄN NGỌC SƠN	14/02/1995	Nhãn khoa
81	04230587	NGUYỄN TIẾN THÀNH	01/05/1990	Nhãn khoa
82	04230162	ĐINH NGỌC THUẦN	03/12/1992	Nhãn khoa
83	04230037	VŨ VĂN TUẤN	13/06/1996	Nhãn khoa
84	04230327	HỒ THỊ VINH	10/02/1995	Nhãn khoa
85	04230107	HOÀNG THỊ BÉ	20/10/1992	Nhi khoa
86	04230398	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	16/12/1991	Nhi khoa
87	04230637	VŨ THỊ HƯƠNG	11/01/1992	Nhi khoa
88	04230152	ĐẶNG THỊ TUYẾT LAN	22/09/1991	Nhi khoa
89	04230524	ĐẶNG THỊ THANH MAI	09/06/1990	Nhi khoa
90	04230493	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	03/11/1993	Nhi khoa
91	04230654	BÙI THỊ HỒNG NHUNG	26/05/1995	Nhi khoa
92	04230142	ĐINH HỒNG NHUNG	29/01/1994	Nhi khoa
93	04230017	LÊ THỊ PHƯỢNG	19/01/1994	Nhi khoa
94	04230648	NGUYỄN THỊ KIM QUÍ	30/05/1993	Nhi khoa
95	04230478	TÔ THỊ NHƯ QUỲNH	12/10/1995	Nhi khoa
96	04230463	PHẠM THỊ THẮM	19/12/1993	Nhi khoa
97	04230433	LÊ KHẮC TẨN	20/10/1986	PT Tạo hình, thẩm mỹ
98	04230065	NGÔ THỊ DUNG	10/06/1991	Phục hồi chức năng
99	04230144	NGUYỄN THỊ XUÂN	25/11/1991	Phục hồi chức năng
100	04230183	ĐÀM THỊ PHƯƠNG LAN	10/07/1989	Răng-Hàm-Mặt
101	04230116	PHAN THỊ LONG	12/06/1994	Răng-Hàm-Mặt
102	04230255	NGUYỄN THỊ HỒNG QUYÊN	02/01/1989	Răng-Hàm-Mặt
103	04230079	TRẦN THỊ CẢNH	02/01/1993	Sản phụ khoa
104	04230595	NGUYỄN VĂN ĐỨC	16/08/1992	Sản phụ khoa
105	04230135	TRƯƠNG MỸ HOA	02/01/1995	Sản phụ khoa
106	04230289	LÊ THỊ MỸ LINH	08/08/1995	Sản phụ khoa
107	04230824	TRẦN DOÃN MỪNG	10/04/1994	Sản phụ khoa
108	04230590	THIỀU QUANG PHÚ	01/09/1991	Sản phụ khoa
109	04230032	BÙI MINH TÂM	14/12/1996	Sản phụ khoa
110	04230153	TRẦN PHƯƠNG THẢO	09/04/1995	Sản phụ khoa
111	04230727	LÊ THỊ THƯƠNG	25/05/1993	Sản phụ khoa